

14.09.2018

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế 1H2018 của HBC đạt lần lượt là 8,079 tỷ đồng (+19.6% yoy, hoàn thành 41.1% kế hoạch năm) và 294.6 tỷ đồng (-22.0% yoy, hoàn thành 30% kế hoạch năm).

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế 1H2018 của HBC đạt lần lượt là 8,079 tỷ đồng (+19.6% yoy, hoàn thành 41.1% kế hoạch năm) và 294.6 tỷ đồng (-22.0% yoy, hoàn thành 30% kế hoạch năm). Biên lợi nhuận gộp giảm từ 10.9% trong 1H2017 xuống còn 9.6% trong 1H2018 do chi phí bảo hiểm xã hội tăng do việc áp dụng chính sách bảo hiểm mới, giá nguyên liệu đầu vào tăng, áp lực cạnh tranh khiến giá đầu ra giảm và một số công trình tạm dừng thi công do các yếu tố từ Chủ đầu tư.

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế kế hoạch của HBC cho 2H2018 đạt lần lượt là 11,500 tỷ đồng (+23.9% yoy) và 692 tỷ đồng (+42.9% yoy, đã bao gồm chuyển nhượng dự án), lợi nhuận từ hoạt động chính ghi nhận là 418 tỷ đồng (-13.6% yoy).

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị GIỮ với giá mục tiêu là 21,900 đồng/cp tương ứng với mức PE mục tiêu là 6.0x

Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **GIỮ** với giá mục tiêu là **21,900 đồng/cp** tương ứng với mức PE mục tiêu là 6.0x, là mức giá phản ánh hợp lý trong điều kiện kinh doanh của Hòa Bình và kết quả kinh doanh 1H2018 cũng như triển vọng 2H2018 của ngành xây dựng.

Giữ

Giá mục tiêu	VND21,900
Tăng (Giảm)	(3.5%)
Giá hiện tại (14-09-2018)	VND22,700
Vốn hóa (tỷ đồng)	VND4,431

Dữ liệu giao dịch

CP đang lưu hành	194,774,977
KLGDDBQ (3 tháng)	1,224,652
Sở hữu nước ngoài	22%
Cổ tức	VND500

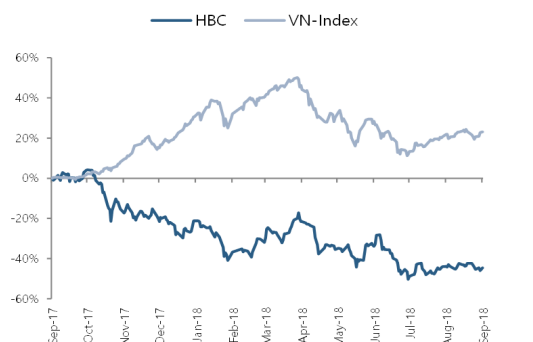
Kết quả giao dịch cổ phiếu

(%)	1T	3T	6T	12T
HBC	0%	-16%	-20%	-43%
VNINDEX	3%	-4%	-13%	23%

Dự báo lợi nhuận và định giá

Tỷ đồng	2016A	2017A	2018F
Doanh thu	10,766	16,037	19,681
Tăng trưởng (%)	112.0%	49.0%	22.7%
Lợi nhuận gộp		1,686	1,775
Biên lợi nhuận gộp (%)	316.8%	36.8%	5.2%
Lợi nhuận ròng		861	736
Tăng trưởng (%)	585.7%	51.5%	-14.5%
EPS	3,760	6,745	3,794
P/B		2.8	1.5
P/E		6.6	6.0

Nguồn: BCTC HBC, KBSV ước tính



Nguồn: Fiinpro

Cập nhật kết quả kinh doanh 1H2018

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế 1H2018 của HBC đạt lần lượt là 8,079 tỷ đồng (+19.6% yoy, hoàn thành 41.1% kế hoạch năm) và 294.6 tỷ đồng (-22.0% yoy, hoàn thành 30% kế hoạch năm).

Hệ số Book to Bill vẫn duy trì ở mức cao đạt 1.6x (1.4x trong 1H2017), và cao hơn đối thủ cạnh tranh CTD là 1.1x trong cùng kỳ.

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế 1H2018 của HBC đạt lần lượt là 8,079 tỷ đồng (+19.6% yoy, hoàn thành 41.1% kế hoạch năm) và 294.6 tỷ đồng (-22.0% yoy, hoàn thành 30% kế hoạch năm). Biên lợi nhuận gộp giảm từ 10.9% trong 1H2017 xuống còn 9.6% trong 1H2018 do chi phí bảo hiểm xã hội tăng do việc áp dụng chính sách bảo hiểm mới, giá nguyên liệu đầu vào tăng, áp lực cạnh tranh khiến giá đầu ra giảm và một số công trình tạm dừng thi công do các yếu tố từ Chủ đầu tư.

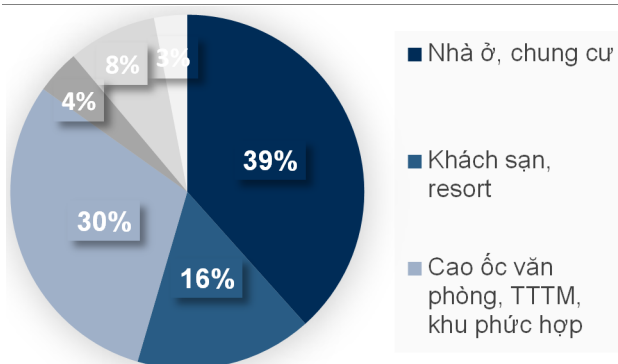
Các hợp đồng công việc đã ký (backlog) cuối Q2.2018 đạt 24,184 tỷ đồng (+42% yoy, chưa bao gồm VAT) trong đó hợp đồng ký mới 1H2018 đạt 13,173 tỷ đồng (+60% yoy, chưa bao gồm VAT). Hệ số Book to Bill vẫn duy trì ở mức cao đạt 1.6x (1.4x trong 1H2017), và cao hơn đối thủ cạnh tranh CTD là 1.1x trong cùng kỳ. Tính tới cuối tháng 08.2018 thì HBC đã trúng thầu 54 dự án.

Bảng 1: Một số hợp đồng tiêu biểu dự kiến hoàn thành trong 2018 (tỷ đồng)

STT	Tên công trình	Dự kiến hoàn thành	Giá trị hợp đồng (chưa VAT)	Doanh thu lũy kế tới 30.06.2018	Doanh thu dự kiến 2H2018
1	Empire City	2018	2,761	-	287
2	Imperia Sky Garden	2016	2,366	1,009	351
3	Flora Mizuki	2017	1,342	124	383
4	Hòa Phát Dung Quất	2017	1,284	704	580
5	Lancaster Lincoln – Phần thân	2018	1,265	-	173
6	Alma Resort	2018	1,213	11	476
7	Cao ốc văn phòng LIM III	2017	1,192	136	446
8	Riviera Point – Phần thân	2017	948	392	294
9	Nhà ở cao tầng tại P.Phú Hữu, Q.9	2017	896	508	180
10	Chung cư Song Ngọc	2016	869	574	285

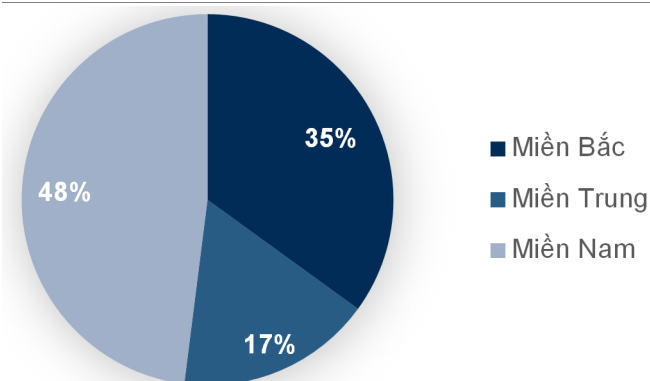
Nguồn: HBC

Hình 1: Cơ cấu doanh thu 1H2018



Nguồn: HBC

Hình 2: Cơ cấu doanh thu theo khu vực 1H2018



Nguồn: HBC

Dự báo kết quả 2H2018

HBC kế hoạch chuyển nhượng cổ phần ở 3 dự án bất động sản, lợi nhuận dự kiến 100 tỷ đồng) tổng lợi nhuận trước thuế từ việc chuyển giao dự án dự kiến đạt 342 tỷ đồng

Ban lãnh đạo HBC có kế hoạch chuyển nhượng cổ phần ở 3 dự án bất động sản: dự án 1C (diện tích đất là 5286 m², lợi nhuận dự kiến 155 tỷ đồng), dự án Long Thới (tổng diện tích đất là 30,209 m², lợi nhuận dự kiến 87 tỷ đồng) và dự án Phước Lộc Thọ (tổng diện tích đất là 40,058 m², lợi nhuận dự kiến 100 tỷ đồng) tổng lợi nhuận trước thuế từ việc chuyển giao dự án dự kiến đạt 342 tỷ đồng. HBC kỳ vọng giá trị trúng thầu trong 2H2018 đạt 16,000 tỷ đồng.

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế kế hoạch của HBC cho 2H2018 đạt lần lượt là 11,500 tỷ đồng (+23.9% yoy) và 692 tỷ đồng (+42.9% yoy, đã bao gồm chuyển nhượng dự án), lợi nhuận từ hoạt động chính ghi nhận là 418 tỷ đồng (-13.6% yoy).

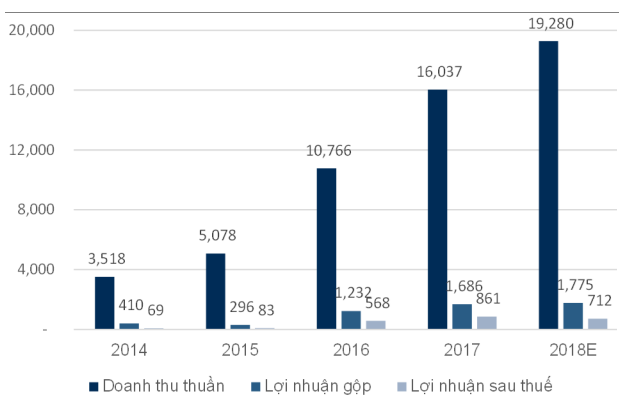
Doanh thu và lợi nhuận sau thuế kế hoạch của HBC cho 2H2018 đạt lần lượt là 11,500 tỷ đồng (+23.9% yoy) và 692 tỷ đồng (+42.9% yoy, đã bao gồm chuyển nhượng dự án), lợi nhuận từ hoạt động chính ghi nhận là 418 tỷ đồng (-13.6% yoy). Doanh thu và lợi nhuận sau thuế cả năm HBC ước tính đạt 19,280 tỷ đồng (+ 20.2% yoy) và 986 tỷ đồng (14.6% yoy, đã bao gồm lợi nhuận từ việc chuyển giao dự án), lợi nhuận thuần đến từ hoạt động chính đạt 712 tỷ đồng (-17.3% yoy).

Biên lợi nhuận giảm do giá nguyên vật liệu biến động tăng, chi phí bảo hiểm tăng và cạnh tranh gay gắt trong ngành làm giá đầu ra giảm

Biên lợi nhuận gộp năm 2018 ước đạt 9% giảm từ 10% so với 2017 và so với CTD là 7.4% trong năm 2018, biên lợi nhuận giảm do giá nguyên vật liệu biến động tăng, chi phí bảo hiểm tăng và cạnh tranh gay gắt trong ngành làm giá đầu ra giảm. Lợi nhuận gộp ước đạt 1,775 tỷ đồng (+5.2% yoy), tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý trên doanh thu vẫn giữ ở mức 3.3% đạt 643 tỷ đồng. Chi phí tài chính tăng 12.4% đạt 302 tỷ đồng do nợ vay cho vốn lưu động tăng đầu năm 2017 là 2,719 tỷ đồng lên 4,279 tỷ đồng đầu năm 2018.

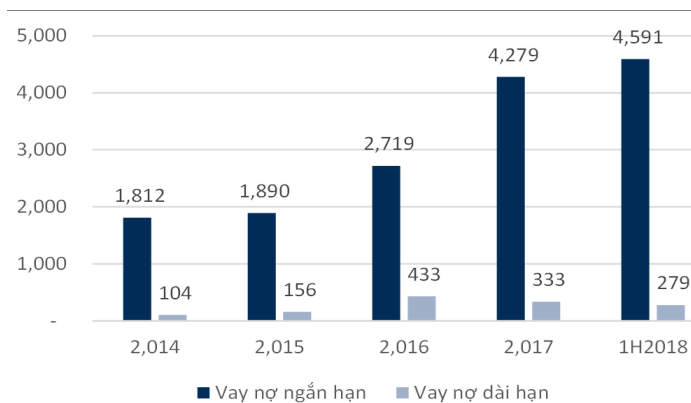
Chúng tôi cho rằng HBC sẽ hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động chính của năm 2018 với doanh thu và lợi nhuận sau thuế là 19,280 tỷ đồng (+20.2% yoy) và 712 tỷ đồng (-17.3% yoy).

Hình 3: Doanh thu và lợi nhuận qua các năm (tỷ đồng)



Nguồn: HBC, KBSV ước tính (lợi nhuận 2018 không bao gồm lợi nhuận bất thường)

Hình 4: Nợ vay của HBC qua các năm (tỷ đồng)



Nguồn: HBC

Kế hoạch phát hành cổ phiếu

HBC có kế hoạch phát hành 49 triệu cổ phiếu chậm nhất tới Q1.2019 tương đương 25% vốn điều lệ cho cổ đông chiến lược, giá phát hành dự kiến không thấp hơn 2.5 lần giá trị sổ sách tại thời điểm phát hành

HBC có kế hoạch phát hành 49 triệu cổ phiếu chậm nhất tới Q1.2019 tương đương 25% vốn điều lệ cho cổ đông chiến lược, giá phát hành dự kiến không thấp hơn 2.5 lần giá trị sổ sách tại thời điểm phát hành. Mục đích phát hành là tăng vốn điều lệ, bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh. Nếu việc tìm kiếm cổ đông chiến lược thành công sẽ giảm bớt gánh nặng nợ vay cho HBC ở thời điểm hiện tại, và cơ cấu tài chính trở nên lành mạnh hơn.

Phát triển hệ thống PMS: cung cấp các công cụ lập kế hoạch, phát hiện rủi ro, theo dõi tiến độ, ghi chép tài liệu và lưu giữ tài liệu, đồng thời giúp người quản lý phát hiện các vấn đề phát sinh và có những điều chỉnh cần thiết để đảm bảo dự án theo đúng tiến độ và trong phạm vi ngân sách.

Cải thiện chất lượng quản lý nhờ hệ thống PMS (Property Management System):

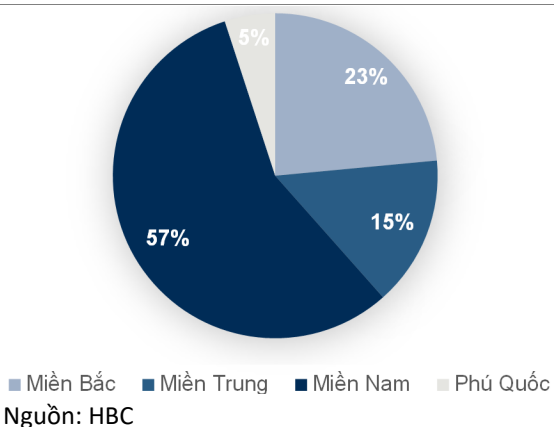
HBC đã phát triển hệ thống PMS vào đầu năm 2017. Hệ thống cung cấp các công cụ lập kế hoạch, phát hiện rủi ro, theo dõi tiến độ, ghi chép tài liệu và lưu giữ tài liệu, đồng thời giúp người quản lý phát hiện các vấn đề phát sinh và có những điều chỉnh cần thiết để đảm bảo dự án theo đúng tiến độ và trong phạm vi ngân sách. Đối với các công ty xây dựng, quy mô công ty càng lớn, thì công tác quản lý chi phí và rủi ro ở cấp tập đoàn sẽ càng khó khăn. Hệ thống PMS giúp công tác này được thực hiện dễ dàng hơn. Do đó, đây sẽ là công cụ quan trọng từng bước giúp cải thiện hiệu quả hoạt động của HBC.

HBC sẽ phát triển thị trường tại các nước Trung đông, sẽ đầu tư và lập các chi nhánh tại Cambodia, Lào, Myanmar

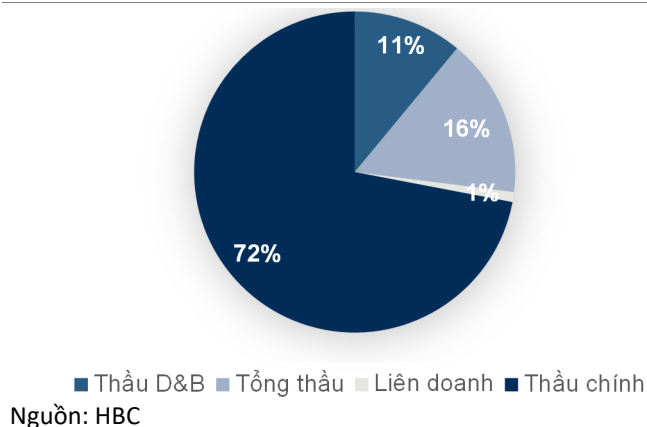
Chiến lược phát triển ra thị trường nước ngoài

HBC sẽ phát triển thị trường tại các nước Trung đông, sẽ đầu tư và lập các chi nhánh tại Cambodia, Lào, Myanmar. Đặc biệt tập trung tại thị trường Kuwait, Myanmar bằng các dự án thầy chính, tổng thầu.

Hình 5: Tỷ trọng trúng thầu 8T2018 theo vùng



Hình 6: Tỷ trọng trúng thầu 8T2018 theo loại hợp đồng



Hiện HBC có hai đối tác tại Kuwait là HOT engineering và UGCC. Tổng doanh thu dự kiến gói thầu đầu tiên là 28 tỷ đồng, từ tháng 03/2018 đến tháng 11/2018.

Hiện HBC có hai đối tác tại Kuwait là HOT engineering và UGCC. Trong đó đang triển khai hợp đồng cung cấp nhân công, quản lý lao động cho UGCC the hợp đồng thầu phụ để từng bước tìm hiểu và làm quan với khâu tổ chức công trường tại nước ngoài, chuẩn bị sẵn nguồn lực để tham gia các dự án liên doanh. Tổng doanh thu dự kiến gói thầu đầu tiên là 28 tỷ đồng, từ tháng 03/2018 đến tháng 11/2018.

Các hợp đồng có khả năng trúng thầu cao trong thời gian tới:

+ Thị trường Ả Rập: Gói thầu 3,000 căn hộ tại thành phố Dammam – Saudi Arabia. Đã ký hợp tác với Chủ đầu tư và công ty địa phương làm tổng thầu.

+ Thị trường Romania: Ký hợp tác liên doanh với công ty BTĐ Hợp tác liên doanh triển khai dự án nhà ở và Văn phòng cho thuê tại Romania. Đây là liên doanh tổng thầu với tổng giá trị trên 100 triệu Euro.

+ Thị trường Kuwait: 40 tòa nhà, mỗi tòa 12 tầng. Tổng giá trị 7.000 tỷ. Đã tham gia liên doanh đấu thầu với UGCC nhưng UGCC bỏ giá cao rút thầu. HBC tham gia vòng đấu thầu thứ 2 với HOT. Đây là dự án tiềm năng.

+ Thị trường Myanmar: hợp tác chiến lược với Kajima thi công dự án đầu tiên với tổng giá trị dự án là 450 triệu USD, dự kiến khởi công vào tháng 11/2018.

Mở Rộng & Phát Triển

Thị trường Myanmar: Hợp tác chiến lược với Kajima, thi công dự án đầu tiên.

Tên dự án	:	Yankin Storage Site PPP Redevelopment
Project	:	
Chủ đầu tư	:	Kajima Overseas Asia(HQ) Pte. Ltd Myanmar Branch
Tình trạng pháp lý	:	Đã giao đất và Ký hợp đồng
Diện tích đất	:	2,7 Ha
Tổng giá trị dự án	:	450,000,000 USD
Tiến độ thực hiện	:	Basic Design
Dự kiến khởi công	:	Tháng 11 năm 2018
Tiến độ thi công	:	5 NĂM

QUY MÔ

Khách sạn	:	20 Tầng
Căn hộ dịch vụ	:	27 Tầng
Văn phòng	:	21 Tầng
03 Tầng hầm	:	21,000 m ² / tầng



Nguồn: HBC

Định giá

HBC hiện đang giao dịch quanh mức PE trailing là 5.7x và mức PE forward 2018 là 6.1x (không bao gồm khoản lợi nhuận bất thường từ chuyển nhượng dự án).

HBC hiện đang giao dịch quanh mức PE trailing là 5.7x và mức PE forward 2018 là 6.1x (không bao gồm khoản lợi nhuận bất thường từ chuyển nhượng dự án). Với cơ cấu tài chính còn nhiều rủi ro, tiền và các khoản tiền gửi có kỳ hạn là 615 tỷ đồng so với tổng nợ ngắn hạn đạt hơn 4,500 tỷ đồng dùng để tài trợ cho các khoản phải thu (chiếm 82.2% tài sản ngắn hạn cuối Q2.2018) tăng liên tục qua các năm, có khả năng gặp rủi ro thanh khoản khi các khoản phải thu không thu hồi kịp. Ngoài ra, sự cạnh tranh gay gắt giữa các nhà thầu, sự biến động của giá nguyên vật liệu, sự gia tăng trong phí bảo hiểm và sự tăng trưởng chậm lại của lĩnh vực bất động sản do chi phí lãi vay tăng cũng như tín dụng vào ngành bất động sản hạn chế sẽ tác động tiêu cực đến các công ty xây dựng như Hòa Bình.

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **GIỮ** với giá mục tiêu là 21,900 đồng/cp tương ứng với mức PE mục tiêu là 6.0x,

Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **GIỮ** với giá mục tiêu là **21,900 đồng/cp** tương ứng với mức PE mục tiêu là 6.0x, là mức giá phản ánh hợp lý trong điều kiện kinh doanh của Hòa Bình và kết quả kinh doanh 1H2018 cũng như triển vọng 2H2018 của ngành xây dựng. Dù vậy HBC vẫn có nhiều điểm tích cực trong dài hạn, tỷ lệ backlog tăng liên tục qua các năm với tỷ lệ Book-to-Bill cuối 06.2018 đạt 1.6x cao hơn đối thủ cạnh tranh là CTD là 1.1x. Ngoài ra, HBC được các chủ đầu tư uy tín lựa chọn triển khai các dự án lớn và tiềm năng của họ như Vingroup, Novaland, Mik... sẽ gia tăng khối lượng công việc cho HBC trong tương lai.

Cân đối kế toán

Tỷ VNĐ	2015	2016	2017	1H2018
TÀI SẢN NGẮN HẠN	6,146	9,900	11,693	11,722
Tiền và tương đương tiền	949	1,770	1,192	591
Các khoản phải thu	4,212	6,775	9,191	9,697
Hàng tồn kho, ròng	923	1,229	1,180	1,307
Tài sản lưu động khác	62	126	131	126
TÀI SẢN DÀI HẠN	1,145	1,550	2,305	2,307
Phải thu dài hạn	9	38	35	40
Tài sản cố định	638	1,086	1,420	1,437
Tài sản dở dang dài hạn	42	25	54	44
Đầu tư dài hạn	276	177	385	378
Tài sản dài hạn khác	179	223	411	406
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	7,291	11,450	13,998	14,030
NỢ PHẢI TRẢ	6,217	9,620	11,531	11,404
Nợ ngắn hạn	5,806	8,886	10,905	10,775
Vay ngắn hạn	1,890	2,720	4,279	4,590
Nợ dài hạn	411	734	626	629
Vay dài hạn	156	434	334	279
VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,074	1,830	2,467	2,625
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	7,291	11,450	13,998	14,030

Báo cáo KQHĐKD

Tỷ VNĐ	2015	2016	2017	1H2018
Doanh số thuần	5,078	10,766	16,037	8,079
Giá vốn hàng bán	(4,782)	(9,534)	(14,351)	(7,302)
Lãi gộp	296	1,232	1,686	777
Doanh thu tài chính	87	103	121	35
Chi phí tài chính	(132)	(153)	(269)	(151)
Trong đó: Chi phí lãi vay	(130)	(145)	(266)	(149)
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh	8	4	26	(2)
Chi phí bán hàng	(26)	(105)	(58)	(38)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(120)	(378)	(473)	(260)
Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh	114	704	1,034	359
Thu nhập khác	30	19	49	15
Chi phí khác	(23)	(7)	(10)	(2)
Thu nhập khác, ròng	7	11	40	12
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	120	715	1,074	371
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	83	568	861	297
Lợi ích của cổ đông thiểu số	(1)	1	1	(4)
LN của Cổ đông của Công ty mẹ	83	567	859	301

Lưu chuyển tiền tệ

Tỷ VNĐ	2015	2016	2017	1H2018
Lợi nhuận trước thuế	120	715	1,074	371
Khấu hao TSCĐ	96	157	211	120
Chi phí dự phòng	(34)	164	107	41
Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	(90)	(81)	(132)	(20)
Chi phí lãi vay	130	145	266	149
Lãi/(lỗ) trước những thay đổi vốn lưu động	222	1,101	1,526	662
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	(947)	(2,538)	(2,541)	(525)
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	(357)	(65)	29	(127)
Tăng/(giảm) các khoản phải trả	1,381	2,294	569	(416)
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	(108)	(59)	(182)	14
Lưu chuyển tiền tệ từ các hoạt động sản xuất kinh doanh	(32)	329	(1,095)	684
Tiền mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	(374)	(602)	(589)	(135)
Tiền thu được từ thanh lý tài sản cố định	8	4	23	11
Tiền cho vay hoặc mua công cụ nợ	(326)	(455)	(82)	(72)
Tiền thu từ cho vay hoặc thu từ phát hành công cụ nợ	351	28	361	453
Tiền việc bán các khoản đầu tư vào các doanh nghiệp khác	(5)	(119)	(170)	(3)
Cổ tức và tiền lãi nhận được	36	131	99	33
Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư	(310)	(1,013)	(357)	287
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu và vốn góp	97	10	11	-
Tiền thu được các khoản đi vay	4,136	6,338	8,840	5,822
Tiền trả các khoản đi vay	(4,007)	(5,231)	(7,380)	(5,565)
Cổ tức đã trả	(86)	(10)	(97)	(62)
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính	140	1,107	1,374	194
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(202)	423	(78)	(202)

Nguồn: BCTC HBC

Hệ thống khuyến nghị đầu tư**Mua:** +15% hoặc cao hơn**Giữ:** trong khoảng +15% và -15%**Bán:** -15% hoặc thấp hơn**KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)**Trụ sở chính:**

Tầng 1&3, Sky City Tower, 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 7303 5333 - Fax: (84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 3776 5929 - Fax: (84) 24 3822 3131

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 7303 5333 - Fax: (84) 28 3914 196

LIÊN HỆ**Trung Tâm Khách hàng Tổ chức:** (84) 28 7303 5333 - Ext: 2556**Trung Tâm Khách hàng Cá nhân:** (84) 24 7303 5333 - Ext: 2276**Hotmail:** ccc@kbsec.com.vn**Website:** www.kbsec.com.vn